TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2024/HS-ST
Ngày 19/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Tú

Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn C- sinh ngày 03/8/1986; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khu Đ, xã C, huyện C, tỉnh Phú ThọQuốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Không rõ tên tuổi, con bà Trần Thị X, sinh năm 1954; Vợ, con chưa có; Gia đình bị cáo có 03 anh, chị, em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án: 01, tại Bản án số 29/2021/HSST ngày 29/10/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lập xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/4/2023, tính đến ngày phạm tội mới, bị cáo chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 17/2006/HS-ST ngày 18/5/2006, Trần Văn C bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong hình phạt ngày 18/5/2009. Hiện nay, C đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 18/12/2023, áp dụng biện pháp tạm giam ngày 24/12/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P(Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn C: Bà Bùi Thu H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm T; có mặt.

2. Dư Quang Vũ - sinh ngày 14/02/1996; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khu Đ, xã P, huyện C, tỉnh Phú ThọQuốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Dư Hữu S, sinh năm 1968, con bà Hoàng Thị H1, sinh năm 1976; Vợ, con chưa có; Gia đình bị cáo có 02 anh, chị, em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: 01 nhân thân: Tại bản án số 28/2019/HS-ST ngày 30/10/2019, Dư Quang V bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xử phạt 27 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt ngày 29/4/2021. Hiện nay, V đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 17/12/2023, áp dụng biện pháp tạm giam ngày 24/12/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P(Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn H2sinh năm 1993. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu X, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Anh Nguyễn Quốc O năm 1983. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu G, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 20 giờ 20 phút ngày 17/12/2023, tại đoạn đường liên vùng thuộc khu X, xã S, huyện C điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện C cùng Công an xã Sđang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát thì phát hiện một nam giới có biểu hiện nghi vấn vi phạm ma túy nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, nam giới khai nhận tên là **Dư Quang V**– sinh năm 1996, nơi cư trú: khu Đ, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọđồng thời tự nguyện giao nộp từ lòng bàn tay trái của V01 gói giấy hai mặt mầu trắng, in chữ đen bên trong chứa chất bột cục màu trắng. Tại chỗ, V1 nhận đây là ma tuý heroin, V2 trữ nhằm mục đích để bán cho Nguyễn Văn H2– sinh năm 1993 ở khu X, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọtheo sự chỉ đạo của **Trần Văn C** – sinh năm 1986, nơi cư trú: khu Đ, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Cbảo V3 01 gói giấy có chứa ma túy dạng Heroin đến đoạn đường liên vùng thuộc khu X, xã S, huyện C cho H2nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, thu giữ. Ngoài ra, Công an huyện C thu giữ của V01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong lắp sim số 0373.424.917 và 01 xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh đen bạc, BKS: 19G1-463.60.

Ngày 17/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dư Quang V4 khu Đ, xã P, huyện C khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Căn cứ lời khai của Dư Quang Vngày 17/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an

huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở T khu Đ, xã C, huyện C khám xét đã thu giữ:

- 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 01 viên nén màu hồng.

- 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng bạc đen, bên trong có chứa 01 cục chất rắn màu hồng.

- 01 gói nilon màu trắng, in chữ màu đỏ, bên trong có 01 gói nilon màu trắng, trong gói nilon chứa chất dẻo màu nâu đen.

Ngày 18/12/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Văn C1 trình bắt giữ không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 18/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện C Quyết định trưng cầu giám định số 254/QĐ-TCGĐ trưng cầu Phòng KCông an tỉnh Pgiám định đối với chất bột cục màu trắng trong 01 gói giấy có hai mặt màu trắng, in chữ màu đen thu giữ khi bắt quả tang Dư Quang V Tại Kết luận giám định số 1610/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phòng KCông an tỉnh Pkết luận:

"*Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng là:* ***0,075 gam****; loại* ***Heroine (H****, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sử đổi, bổ sung 2017) và Nghị định số 57/2022/NDD-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất".*

- Hoàn lại đối tượng sau giám định: 0,065 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong, bên ngoài túi niêm phong có 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng KCông an tỉnh Pvà chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Ngày 18/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện C Quyết định trưng cầu giám định số 255/QĐ-TCGĐ trưng cầu Phòng KCông an tỉnh Pgiám định đối với:

- 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 01 viên nén màu hồng.

- 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng bạc đen, bên trong có chứa 01 cục chất rắn màu hồng.

- 01 gói nilon màu trắng, in chữ màu đỏ, bên trong có 01 gói nilon màu trắng, trong gói nilon chứa chất dẻo màu nâu đen.

Thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn C

Tại Kết luận giám định số 1612/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phòng KCông an tỉnh Pkết luận:

"- 01 viên nén màu hồng (niêm phong trong bì số 01) gửi đến giám định là ***ma túy****; loại* ***Methamphetamine****; có khối lượng là****: 0,089 gam****.*

- 01 cục chất màu hồng (niêm phong trong bì số 02) gửi đến giám định là ***ma túy****; loại* ***Methamphetamine****; có khối lượng nhỏ hơn****: 0,000 gam****.*

- Chất dẻo màu nâu đen (niêm phong trong bì số 03) gửi đến giám định là ***ma túy;*** *có khối lượng là* ***1,200 gam****; loại* ***Thuốc phiện.***

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Thuốc phiện và các chế phẩm từ thuốc phiện là chất ma túy nằm trong Danh mục ID, số thứ tự 3, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ"

- H3lại đối tượng sau giám định: 0,076 gam chất viên nén màu hồng (bì niêm phong số 01) và 0,778 gam chất dẻo màu nâu đen (bì niêm phong số 03) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong, bên ngoài túi niêm phong có 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng KCông an tỉnh Pvà chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán (mẫu vật niêm phong trong bì số 02 đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Tại Cơ quan điều tra, Dư Quang Vvà Trần Văn C2 tự khai nhận các lần bán trái phép chất ma túy loại Heroin cho N liên lạc, cách thức mua bán, cụ thể các lần như sau:

Lần thứ nhất: khoảng 19 giờ ngày 17/12/2023 khi V5 chơi ở nhà Chung tại khu Đ, huyện C– 1993 ở khu X, xã S, huyện C số điện thoại 0866.333.486 gọi vào số điện thoại 0373.424.917 của C3 hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy loại Heroin (Clưu trong danh bạ tên H2là " Hớt"). Cđồng ý và hẹn H2đến đường liên vùng thuộc khu X xã S, huyện C ma túy. Sau đó C4 đưa cho V01 gói giấy có 02 mặt màu trắng, bên trong có chứa ma túy loại Heroin Chung đúc trong túi quần đang mặc và bảo V" cầm xuống đưa cho nó" tức là mang ma túy loại Heroin bán cho H2và dặn Vlấy của Học 500.000 đồng .Vliền cầm gói ma túy mà C5, sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS: 19G1 – 463.60 của C6 cầm theo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia lắp số 0373.424.917 đi ra đường liên vùng thuộc khu X xã Sđể giao ma túy cho H2Tại khu vực cây Đa xã TVđã bán cho H201 gói ma túy loại Heroin không xác định được khối lượng với giá: 500.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng buổi trưa ngày 16/12/2023 Cđưa cho V01 gói ma túy loại H4và bảo Vmang ra khu vực Chợ xã C cho H2Vsử dụng chiếc xe mô tô và điện thoại của C7 ra điểm hẹn với H2Tại khu vực Chợ xã CVđã bán cho H201 gói ma túy loại Heroin không xác định được khối lượng với giá: 500.000 đồng.

Lần thứ ba: Vào khoảng hơn 17 giờ ngày 16/12/2023 C5 cho V01 gói ma túy loại Heroin và bảo V3 ra khu vực đường liên vùng thuộc xã T cho H2Vsử dụng chiếc xe mô tô và điện thoại của Cđi ra điểm hẹn với H2Tại khu vực đường liên vùng thuộc xã T bán cho H201 gói ma túy loại Heroin không xác định được khối lượng với giá: 500.000 đồng.

Lần thứ bốn: Vào khoảng hơn 19 giờ ngày 17/12/2023 H2gọi điện vào số

điện thoại của C3 hỏi mua 1.000.000 đ tiền ma túy loại Heroin. Vlà người nghe máy, V6 với C8 Học hỏi mua 1.000.000 đ tiền ma túy loại Heroin, C9 ý. Vnói lại với H2là Cđồng ý bán ma túy cho H2và hẹn H2đến đường liên vùng thuộc khu X xã S, huyện C ma túy. Cliền đưa cho V01 gói giấy có 02 mặt màu trắng, bên trong có chứa ma túy loại Heroin Chung đúc trong túi quần đang mặc và bảo V3 ma túy loại Heroin bán cho H2và dặn Vlấy của H3 500.000 đồng vì không đủ lượng ma túy bán với giá 1.000.000 đồng. Vliền cầm gói ma túy mà C5, Vsử dụng chiếc xe mô tô và điện thoại của C7 ra điểm hẹn để bán ma túy cho H2Đến khoảng 20 giờ 20 cùng ngày khi V7 đến đường liên vùng thuộc khu X, xã S bị Công an huyện C, phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên

Cả bốn lần mua ma túy trên, H2đều sử dụng số điện thoại 08.666.486 gọi đến số điện thoại 0373.424.917 của C3 hỏi mua ma túy. Sau đó, V8 sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS: 19G1 – 463.60 và cầm theo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia lắp số 0373.424.917 đến điểm hẹn để giao ma túy cho H2Số tiền bán ma túy 1.500.000đ Vđã đưa lại cho CSố tiền này C10 tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 18/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện C Nguyễn Văn H2đến trụ sở Công an huyện Cđể làm việc. Tại cơ quan điều tra, H2đã khai nhận hành vi mua ma túy của mình đúng như Vvà C10 khai, đồng thời H2còn khai nhận chiếc điện thoại nhãn hiệu Philip màu đen bên trong lắp sim số: 0866.333.486. Đây là chiếc điện thoại Học mượn của anh Nguyễn Quốc O1– sinh năm 1983 ở khu Gò Làng T, xã S, huyện C sim số 0866.333.486 là số chính chủ của Học để liên lạc với gia đình, bạn bè. Sau đó H2đã trả chiếc điện thoại trên cho anh O2 trình sử dụng anh O3 làm rơi mất, nên hiện tại không thu được chiếc điện thoại trên.

Đối với số ma túy H2đã mua của Cvà V mua bán, không thỏa thuận gì với nhau về khối lượng mà chỉ thỏa thuận về số tiền. Sau khi mua được ma túy, H2sử dụng một mình hết. Do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện C xác định được khối lượng.

Về nguồn gốc số ma túy đã bán cho H2số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang và số ma túy bị thu giữ khi khám xét khẩn cấp, Cvà V9 nhận: Vào khoảng trưa ngày 13/12/2023 Vđến nhà Chung ở khu Đình xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọchơi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, C4 rủ Vlên Yên B để mua ma túy với mục đích vừa bán vừa sử dụng, Vđồng ý. Vđiều khiển xe mô tô Wave Alpha BKS: 19G1- 463.60 chở C7 từ xã C lên tỉnh Yên Báiđể mua ma túy. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, V10 khiển xe đến gần khu vực trại giam H6 huyện T, tỉnh Yên Báithì Vdừng lại ở ven đường để hút thuốc lá. Lúc này C11 thấy một người đàn ông tên V1đi xe máy chậm lại (Cbiết V1từ trước đó nhưng không biết họ và địa chỉ của V1ở đâu). Cliền gọi V1dừng lại và hỏi V1xem có ai bán ma túy không? V1nói V1có ma túy bán. Cliền hỏi mua của V1500.000 đ ma túy, loại H4V1đồng ý. V1đi xe máy phía trước dẫn đường cho Cvà V11 một chiếc lán bỏ không (Cvà Vkhông biết địa chỉ). Tại đây V1bán cho C12 gói ma túy loại heroin với giá 500.000 đ. Sau đó V7 ra phía ngoài lán trông xe và cảnh giới. Khi

V7 ra khỏi lán, C4 hỏi mua thêm của V1ma túy đá. V1đã bán cho C03 viên ma túy đá màu hồng (là ***M***) với giá: 100.000 đ và V1cho Cmột ít ma túy loại thuốc phiện (Vkhông biết Cmua thêm ma túy đá và thuốc phiện). Sau đó C13 số ma túy trên cùng Vđi xe máy về nhà Chung tại xã C về đến nhà Chung chia ma túy loại heroin thành các gói nhỏ và đúc ở trong người có ai hỏi mua thì bán. Còn 03 viên ma túy dạng đá màu hồng và thuốc phiện Ccất dấu, V12 biết.

Đối 03 viên ma túy dạng đá màu hồng C10 sử dụng hết 02 viên bằng cách nghiền 02 viên ma túy dạng đá màu hồng trộn cùng một ít H4sử dụng bằng cách đốt, hít vào cơ thể. Còn 01 viên, C14 tiếp tục sử dụng mà tàng trữ nhằm mục đích để bán cho ai có nhu cầu mua. Đối với ma túy loại thuốc phiện C14 sử dụng mà tàng trữ nhằm mục đích để bán cho ai có nhu cầu mua. Đối với Dư Q VCđã cho V02 lần ma túy loại Heroin, để Vsử dụng. Vđã cầm ma túy loại Heroin mà C5, tự tìm chỗ để sử dụng và C14 biết Vsử dụng ở đâu.

Ngày 18/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đề nghị Trung tâm y tế huyện C tình trạng sử dụng ma túy của Trần Văn Cvà Dư Q1 VKết quả: Trần Văn C15 tính với ma túy Methamphetamine và morphin/heroin; Dư Quang V13 tính với ma túy morphin/heroin.

Ngày 22/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đề nghị Trung tâm y tế huyện C tình trạng sử dụng ma túy của Nguyễn Văn H4 quả: Nguyễn Văn H2dương tính với ma túy morphin/heroin.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các lời khai của người liên quan, các biên bản hỏi cung, vật chứng thu giữ và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn C thừa nhận bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đã đưa ma túy bị cáo V3 đi bán trái phép chất ma túy loại Heroin 04 lần cho Nguyễn Văn H2 thu lợi 1.500.000đồng. Ngoài ra bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép *0,089 gam* ma túy loại *Methamphetamine* và 1,200 gam ma túy loại Thuốc phiện nhằm mục đích để bán. Bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản gì có giá trị; Bị cáo là hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Dư Quang V14 nhận bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản gì có giá trị.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKSCK ngày 23/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố bị cáo Trần Văn Cvà Dư Quang V15 về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:*

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Cvà Dư Quang V15 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn C.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/12/2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dư Quang V15.

Xử phạt bị cáo Dư Quang V15 từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đồ vật tạm giữ: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì giấy niêm phong của Phòng KCông an tỉnh Pmặt trước bì giấy có ghi số 1612/KL-KTHS "Trả lại 0,076 gam chất viên nén màu hồng (bì niêm phong số 01) và 0,778 gam chất dẻo màu nâu đen (bì niêm phong số 03) trong mẫu vật thu giữ của Trần Văn C16 năm 1986; Nơi cư trú: Khu Đ, xã C, huyện C, tỉnh Phú ThọMặt sau bì giấy có 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng KCông an tỉnh P và chữ ký của các thành phần tham gia; 01 (Một) bì giấy niêm phong của Phòng KCông an tỉnh Pmặt trước bì giấy có ghi số 1610/KL-KTHS "Trả lại 0,065 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định mẫu vật thu giữ của Dư Quang V16 năm 1996; Nơi cư trú: Khu Đ, xã P, huyện C, tỉnh Phú ThọMặt sau bì giấy có 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng KCông an tỉnh Pvà chữ ký của các thành phần tham gia; thẻ sim số thuê bao 0373.424.917.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu xanh đen, đã qua sử dụng, BKS: 19G1-463.60, mất một gương.

(Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ngày 23/5/2024).

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Trần Văn C số tiền 1.500.000đồng.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn C17 bị cáo Du Quang V2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn C18 bà Bùi Thu H có quan điểm: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố, không tranh luận gì.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn C.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện C; Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Phú ThọKiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo:*

Vào hồi 20 giờ 20 phút ngày 17/12/2023, tại đoạn đường liên vùng thuộc khu X, xã S, huyện C đã có hành vi tàng trữ trái phép ***0,075 gam*** ma túy ***loại Heroin*** nhằm mục đích bán trái phép cho Nguyễn Văn H2(Do trước đó Trần Văn C19 ma túy loại Heroin cho Vđể V17 đi bán cho Nguyễn Văn H5 giá là: 500.000đ). Nhưng V18 kịp bán cho V19 bị bắt quả tang.

Ngoài ra Trần Văn C20 đưa ma túy loại Heroin cho Dư Quang Vđể V20 đi bán trái phép chất ma túy loại Heroin 03 lần cho Nguyễn Văn H2, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: khoảng 19 giờ này 14/12/2023, tại khu vực cây Đa xã TVđã bán trái phép 01 gói ma túy loại Heroin cho H2với giá: 500.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng buổi trưa ngày 16/12/2023 tại khu vực Chợ xã C trái phép 01 gói ma túy loại Heroin cho H2với giá: 500.000 đồng.

Lần thứ ba: Vào khoảng hơn 17 giờ ngày 16/12/2023 tại khu vực đường liên vùng thuộc xã T trái phép 01 gói ma túy loại Heroin với giá: 500.000 đồng.

Ngoài ra Trần Văn C21 hành vi tàng trữ trái phép ***0,089 gam*** ma túy loại ***Methamphetamine*** và **1,200 gam** ma túy loại **Thuốc phiện** nhằm mục đích để bán cho ai có nhu cầu mua.

Do vậy Trần Văn C22 chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần và hành vi tàng trữ trái phép ***0,075 gam*** ma túy ***loại Heroin*** nhằm mục đích bán trái phép cho N1 hành vi tàng trữ trái phép ***0,089 gam*** ma túy loại ***Methamphetamine*** và **1,200 gam** ma túy loại **Thuốc phiện** nhằm mục đích để bán cho ai có nhu cầu mua.

Do vậy Dư Quang V21 chịu trách nhiệm hình sự về hành vi bán trái phép chất ma túy nhiều lần và hành vi tàng trữ trái phép ***0,075 gam*** ma túy ***loại Heroin*** nhằm mục đích bán trái phép cho Nguyễn Văn H2

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, các bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Chung, V phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với các bị cáo được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

*"**Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy***

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

...

b. Phạm tội 02 lần trở lên;

..."

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét thấy vụ án thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nhằm mục đích thu lợi bất chính và phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Do đó, với hành vi phạm tội của các bị cáo phải bị xử phạt nghiêm minh trước pháp luật mới có thể giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Văn C23 cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm: Tại bản án số 29/2021/HS-ST ngày 29/10/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lập xử phạt 15 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/04/2023, tính đến ngày phạm tội mới, bị cáo chưa được xóa án tích. Ngoài ra bị cáo có nhân thân tại bản án số: 17/2006/HSST ngày 18/5/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội "Cố ý gây thương tích". Chấp hành xong bản án ngày 18/5/2009. Hiện tại đã được xóa án tích. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà ngày càng lao sâu vào con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo là con người coi thường pháp luật.

Đối với bị cáo Dư Q1 VMặc dù bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, nhưng bị cáo có nhân thân tại bản án số 28/2019/HS-ST ngày 30/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lập xử phạt 27 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/04/2021. Bị cáo nộp tiền án phí hình sự ngày 12/12/2019. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà ngày càng lao sâu vào con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo là con người coi thường pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và và tự thú về hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Nguyễn Văn H2 vào các ngày 14/12/2023; vào buổi trưa ngày 16/12/2023 và 17 giờ chiều ngày 16/12/2023. Nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, mới đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo rèn luyện, cải tạo được tội lỗi mà các bị cáo đã phạm. Đối với các bị cáo chỉ cần áp dụng hình phạt như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê đề nghị là phù hợp. Mức án đó cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Quá trình điều tra xác định các bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có bất kì tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:*

Vật chứng:

- Đối với 01 (Một) bì giấy niêm phong của Phòng KCông an tỉnh Pmặt trước bì giấy có ghi số 1612/KL-KTHS "Trả lại 0,076 gam chất viên nén màu hồng (bì niêm phong số 01) và 0,778 gam chất dẻo màu nâu đen (bì niêm phong số 03) trong mẫu vật thu giữ của Trần Văn C16 năm 1986; Nơi cư trú: Khu Đ, xã C, huyện C, tỉnh Phú ThọMặt sau bì giấy có 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng KCông an tỉnh P và chữ ký của các thành phần tham gia; 01 (Một) bì giấy niêm phong của Phòng KCông an tỉnh Pmặt trước bì giấy có ghi số 1610/KL-KTHS "Trả lại 0,065 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định mẫu vật thu giữ của Dư Quang V16 năm 1996; Nơi cư trú: Khu Đ, xã P, huyện C, tỉnh Phú ThọMặt sau bì giấy có 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng KCông an tỉnh Pvà chữ ký của các thành phần tham gia là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của V; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu xanh đen, đã qua sử dụng, BKS: 19G1-463.60, mất một gương đều thu giữ của VQuá trình

điều tra đã xác định tài sản của CTối ngày 17/12/2023 C20 đưa các tài sản này cho V22 liên lạc, làm phương tiện đi bán ma túy cho H2nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp

Đối với 01 sim số 0373.424.917 thu giữ của bị cáo V liên quan đến việc mua bán mua bán ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Bị cáo V23 bán 04 lần ma túy cho Nguyễn Văn H2 thu lời 03 lần (lần 01 ngày 14/12/2023; lần 02 hơn 12 giờ ngày 16/12/2023; lần 03: khoảng hơn 17 giờ ngày 16/12/2023) mỗi lần 500.000đồng, tổng cộng 1.500.000đồng. Sau đó V8 đưa lại số tiền trên cho CLần 04 khoảng hơn 19 giờ ngày 17/12/2023 Vũ bán ma túy cho H2với giá 1.000.000đồng nhưng V18 bán được thì bị bắt quả tang. Nên cần truy thu nộp Ngân sách nhà nước đối với Csố tiền 1.500.000đồnglà phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T1 Nguyễn Văn H2nên ngày 29/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Cchuyển hồ sơ về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của CVH2 đến Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Đối với người đàn ông tên V1đã bán trái phép ma túy loại Heroin, ma túy đá màu hồng loại Methamphetamine và ma túy loại thuốc phiện cho C24 khu vực gần trại giam H6 huyện T, tỉnh Yên Báivào ngày 13/12/2023 như Cvà V24 khai. Do Cvà V25 biết tên, không biết họ và không biết địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xác minh. Do vậy Cơ quan CSĐT công an huyện C xử lý trong vụ án này là phù hợp.

Trong vụ án này, anh Nguyễn Quốc O4 H2mượn điện thoại tuy nhiên, anh O5 biết việc H2sử dụng điện thoại vào việc mua bán ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C xử lý.

[5]. *Về án phí:* Bị cáo Trần Văn C18 hộ nghèo và tại phiên tòa bị cáo đề nghị xin miễn án phí hình sự sơ thẩm nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chung. Buộc bị cáo Dư Quang V21 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. ***Về tội danh:*** Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Cvà Dư Quang V15 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[2]. ***Về hình phạt:***

[2.1]. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 08 (T) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/12/2023.

[2.2]. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dư Quang V 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3]. ***Về xử lý vật chứng, đồ vật tạm giữ:*** Căn cứ Khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì giấy niêm phong của Phòng KCông an tỉnh Pmặt trước bì giấy có ghi số 1612/KL-KTHS "Trả lại 0,076 gam chất viên nén màu hồng (bì niêm phong sô s01) và 0,778 gam chất dẻo màu nâu đen (bì niêm phong số 03) trong mẫu vật thu giữ của Trần Văn C16 năm 1986; Nơi cư trú: Khu Đ, xã C, huyện C, tỉnh Phú ThọMặt sau bì giấy có 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng KCông an tỉnh P và chữ ký của các thành phần tham gia; 01 (Một) bì giấy niêm phong của Phòng KCông an tỉnh Pmặt trước bì giấy có ghi số 1610/KL-KTHS "Trả lại 0,065 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định mẫu vật thu giữ của Dư Quang V16 năm 1996; Nơi cư trú: Khu Đ, xã P, huyện C, tỉnh Phú ThọMặt sau bì giấy có 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng KCông an tỉnh Pvà chữ ký của các thành phần tham gia; thẻ sim số thuê bao 0373.424.917.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu xanh đen, đã qua sử dụng, BKS: 19G1-463.60, mất một gương.

(Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ngày 23/5/2024).

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Trần Văn C số tiền 1.500.000đồng.

[4]. ***Về án phí:***

Căn cứ Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn C.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dư Quang V21 nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. ***Về quyền kháng cáo:*** Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng

cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Cẩm Khê;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Khê;
- UBND xã Cấp Dẫn và xã Phượng Vỹ, huyện Cẩm Khê;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS+VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Việt Dũng